

TỈNH ỦY BẮC GIANG

*

Số 2987-CV/TU

V/v triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW
ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bắc Giang, ngày 11 tháng 4 năm 2024

- Kính gửi:*
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
 - Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
 - Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,

Sau hơn 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 (Nghị quyết số 13-NQ/TW) nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, các sở, ngành, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh về vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của kết cấu hạ tầng đối với phát triển kinh tế - xã hội được nâng lên. Các cấp ủy, chính quyền đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là các hạ tầng trọng yếu như công nghiệp, đô thị, giao thông; kịp thời ban hành các chủ trương, cơ chế chính sách xác định định hướng, mục tiêu phát triển, tạo ra hành lang pháp lý quan trọng để quản lý, tập trung nguồn lực, thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, làm nền tảng để phát triển kinh tế - xã hội, đưa tỉnh Bắc Giang nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố có tốc độ tăng trưởng kinh tế đứng đầu cả nước, là tiền đề quan trọng để phân đầu đưa tỉnh phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn tiếp theo. Nhiều chương trình, dự án, công trình được hoàn thành, đưa vào khai thác, vận hành, phát huy hiệu quả, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, công nghiệp; đồng thời hạ tầng giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông, y tế, văn hoá, thể thao cũng được quan tâm đầu tư góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm phúc lợi và an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

Tuy nhiên, công tác phân tích, dự báo, quy hoạch đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kết cấu hạ tầng còn có nội dung chưa sát thực tế. Chưa có nhiều cơ chế, chính sách mang tính đột phá để phát huy thật sự hiệu quả các tiềm năng, thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Việc cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ có nơi còn chưa nghiêm túc, kịp thời, nhất là ở cấp cơ sở; công tác kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ còn chưa thường xuyên. Hạ tầng xã hội, văn hoá, thể thao, nhất là ở khu vực nông thôn còn chưa được quan tâm đầu tư đúng mức.

Để tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 13-NQ/TW và Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW (*Kết luận số 72-KL/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị, địa phương tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW, Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 09/7/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW (*Chương trình hành động số 29-CTr/TU*) và các nội dung của Kết luận số 72-KL/TW. Xác định phát triển kết cấu hạ tầng là một đột phá chiến lược để thúc đẩy phát triển kinh tế (*trong đó, kết cấu hạ tầng giao thông phải được tập trung đầu tư đi trước một bước để mở ra không gian, động lực phát triển mới; phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp là nhiệm vụ quan trọng, tạo động lực chủ yếu cho tăng trưởng kinh tế, từng bước đưa Bắc Giang trở thành một trong những trung tâm công nghiệp của Vùng*); đồng thời, đưa công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thành nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của địa phương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Tăng cường kiểm tra, giám sát để bảo đảm các cơ chế, chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng được triển khai, áp dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã đề ra.

Thực hiện rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU, đối chiếu với mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh trong thời gian tới để xác định các nhiệm vụ cần tiếp tục thực hiện để hoàn thành mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng đã được hoạch định. Bám sát Quy hoạch Quốc gia, Quy hoạch Vùng, Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để phân kỳ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng bảo đảm liên thông, đồng bộ. Nghiên cứu, kết hợp triển khai các giải pháp chủ yếu để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đảm bảo đồng bộ, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm và ưu tiên lĩnh vực có tính đột phá, căn bản. Phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng; phát huy hiệu quả của hệ thống kết cấu hạ tầng đã xây dựng, tăng cường kết nối nội bộ, kết nối với các tỉnh lân cận và hệ thống kết cấu hạ tầng quốc gia; sử dụng nguồn tài nguyên hợp lý và hiệu quả.

2. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với năng lực tổ chức thực hiện và đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu ở địa phương, tạo thuận lợi cho việc thực hiện đầu tư; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo sự liên thông giữa thủ tục đầu tư với các thủ tục của các lĩnh vực khác có liên quan nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn có trọng tâm, trọng điểm, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ngân sách, các địa phương trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng. Rà soát,

xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội, tài nguyên và môi trường của vùng, địa phương bảo đảm thống nhất và kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Xây dựng cơ chế điều phối, nâng cao chất lượng, thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, huy động và sử dụng nguồn lực đất đai; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công xây dựng các công trình, dự án.

3. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho công trình, dự án quan trọng, tác động liên vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững và các công trình, dự án không có khả năng thu hồi vốn hoặc khó thu hút đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội. Tập trung, ưu tiên nguồn lực sớm đầu tư và hoàn thành các công trình, dự án hạ tầng quan trọng như: Công trình giao thông đường bộ kết nối giữa các địa phương trong tỉnh, kết nối với các tỉnh lân cận, với hệ thống hạ tầng giao thông quốc gia (quốc lộ, cao tốc); các dự án thoát nước, xử lý nước thải, chống ngập tại đô thị; các cơ sở xử lý chất thải rắn tập trung với công nghệ đồng bộ, hiện đại.

Nghiên cứu, đề xuất giải pháp phát triển hạ tầng năng lượng địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; nâng cấp và phát triển kết cấu hạ tầng thủy lợi theo hướng đa mục tiêu (bảo đảm an ninh nguồn nước gắn với phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu); phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, bền vững theo hướng "đô thị xanh, đô thị bền vững, đô thị thông minh"; phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, công nghệ số tiên tiến, hiện đại, đảm bảo an toàn và an ninh thông tin; phát triển đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia; nâng cao chất lượng phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp theo hướng sinh thái, bền vững; xây dựng mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển; phát triển mạng lưới cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe toàn dân; phát triển các thiết chế văn hoá hiện đại, mạng lưới cơ sở văn hoá đảm bảo yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá dân tộc; xây dựng mạng lưới cơ sở thể dục, thể thao đồng bộ, hiện đại; phát triển hạ tầng du lịch đảm bảo mục tiêu phát triển của tỉnh; đầu tư hạ tầng nông thôn mới cơ bản đồng bộ, hiện đại, bảo đảm kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng, miền.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát phản biện xã hội, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, Kết luận số 72-KL/TW, Chương trình hành động số 29-CTr/TU và Công văn này.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả, đẩy mạnh công tác tuyên truyền triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW và Công văn này tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò đặc biệt quan trọng kết cấu hạ tầng đối với phát triển kinh tế - xã hội.

6. Ban cán sự đảng UBND tỉnh trên cơ sở Kết luận số 72-KL/TW và Công văn này kịp thời chỉ đạo rà soát, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng vào các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm bảo đảm phù hợp. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Công văn này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *de*

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng, | (báo cáo)
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Thị Thu Hồng